

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa Thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] G --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Công bố mở cảng thủy nội địa Thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] --> B["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] B --> C["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] C -.-> B C --> D["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] D --> E["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] G["Tổ chức, cá nhân"] --> A F --> G </pre> The flowchart illustrates the internal process for publicizing the opening of inland waterway ports. It begins with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (1/4 day), which leads to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải' (1/4 day for review, 1/4 day for decision). This leads to the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải' (2.5 days). From there, it goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (1/2 day), then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (1/4 day), and finally to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)'. The process is initiated by 'Tổ chức, cá nhân' and concludes with the return of results to them.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 3,5 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for port closure and anchorage area management. It begins with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) receiving the application. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải' (Director of the Port Management Department) for assignment and assessment. This is followed by the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải' (Staff of the Port Management Department) for detailed processing. The process then goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Director of the Department of Construction (signature approval)) for approval, then to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Secretary of the Department of Construction (stamping and issuance)) for stamping and issuance. Finally, the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department (return of results)) returns the results to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual), who then returns the application to the initial 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp'.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Công bố mở luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương 1.009459 Thời gian thực hiện: + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố.	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC <pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/8 ngày - Thẩm định: 1/8 ngày] B --> C[Lãnh đạo Sở Xây dựng (Ký duyệt VB) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] C --> D[Văn thư Sở Xây dựng (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình ký * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Chuyên viên VPUBND tỉnh xử lý * Thời gian thực hiện: 01 ngày] G --> H[Lãnh đạo UBND tỉnh (duyet) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] H --> I[Văn thư UBND tỉnh (phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] I --> J[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] K[Tổ chức] --> A J --> K B -.-> L[Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] L -.-> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa 1.009451 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa 1.009463 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	<pre> graph TD A[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] --> B[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] C --> D[Tổ chức, cá nhân] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] F --> G[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] G -.-> F F --> H[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa 1.000344 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng của tổ chức, cá nhân.</i>	<pre> graph TD A[Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 01 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/8 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày] B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> C </pre> The flowchart illustrates the internal process for approving super-long or super-heavy cargo transport plans on inland waterways. It begins with the 'Chuyên viên phòng Quản lý vận tải' (Transport Management Department Specialist) who takes 01 day. This leads to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải' (Transport Management Department Leader), who takes 1/8 day for assignment and 1/2 day for review. From the leader, the process branches: one path goes to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) for 1/8 day, and another path goes to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Provincial Construction Department Leader for signature), who takes 1/8 day. The leader's path continues to the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Provincial Construction Department Secretariat for stamping and issuing), which also takes 1/8 day, before reaching the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department for return of results). Finally, the results are returned to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/Individual), who then returns to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' for the final 1/8 day step.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
8	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng 1.009460 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</i>	<pre> graph TD A["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] --> B["Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: ¼ ngày"] B --> C["Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] C -.-> B C --> D["Lãnh đạo UBND tỉnh (ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Văn thư UBND tỉnh (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] E --> F["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] F --> G["Tổ chức, cá nhân"] G --> A </pre>

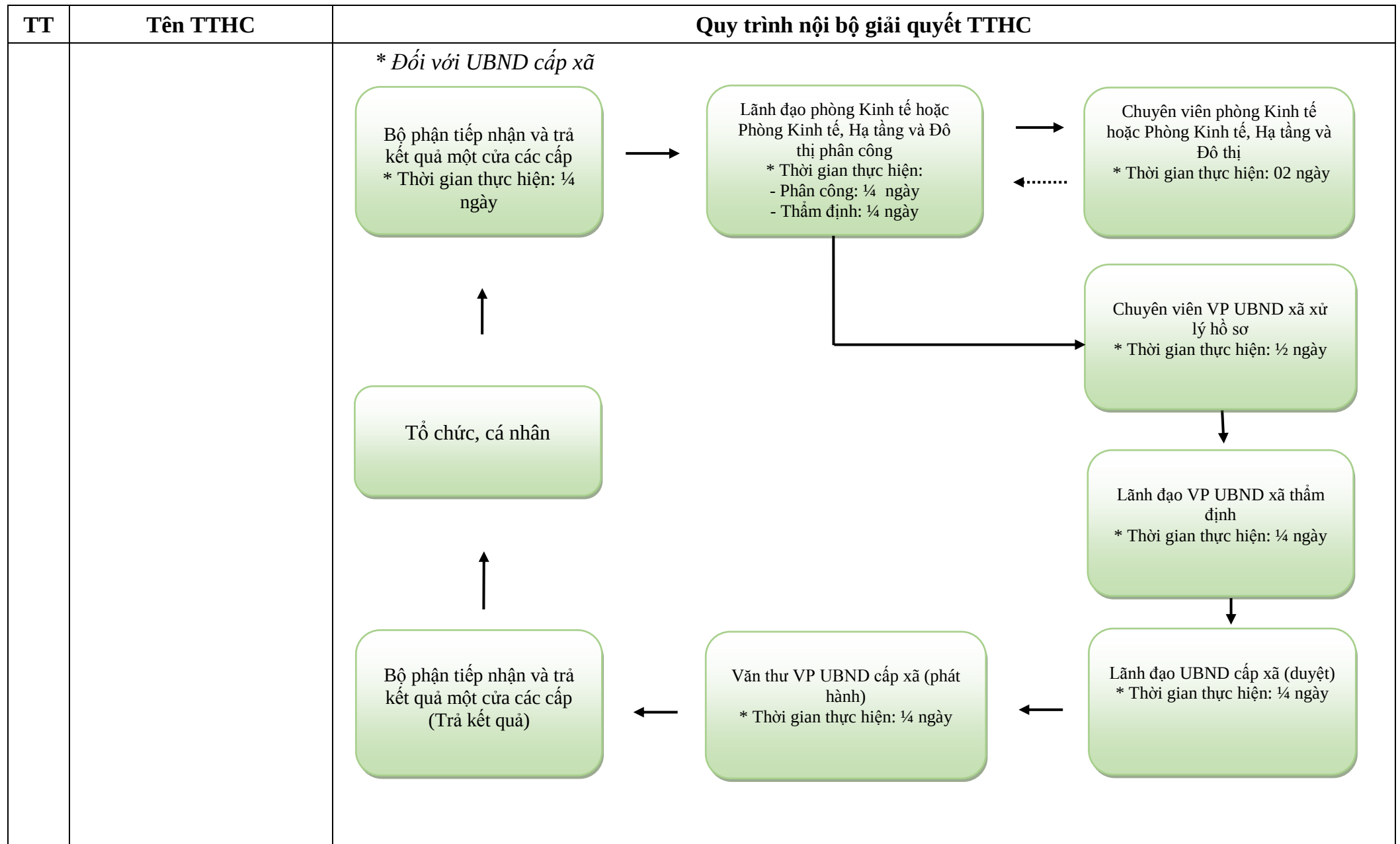
TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
9	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa 1.009442 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B <--> C[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for issuing a technical opinion on inland waterway construction plans. It begins with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) receiving the request. The process then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng' (Director of the Infrastructure Management Department), who coordinates with the 'Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng' (Staff of the Infrastructure Management Department). The Director then forwards the request to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Director of the Department of Construction (signature)). The Director of Construction issues the decision, which is then processed by the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Department of Construction Secretariat (stamping and distribution)). The final step is the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department (return of results)), which provides the final output to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/individual).

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
10	Công bố mở khu neo đậu 1.009449 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý vận tải * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
11	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu 1.009448 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] B <-.-> C[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for processing the request for opinion on the suitability of the planning and technical parameters for the construction of the mooring area. The process starts with the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp' (One-stop service department) receiving the request. It then moves to the 'Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng' (Director of the Infrastructure Management Department) for assignment and review. The process then involves the 'Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng' (Staff of the Infrastructure Management Department) for detailed review. The next step is the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Director of the Department of Construction (signature approval)), followed by the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Department of Construction Secretariat (stamping, distribution)). The process then moves to the 'Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)' (One-stop service department (return of results)) and finally to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization, individual) who submitted the request.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
12	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa 1.009464 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định</i>	<pre> graph TD A["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày"] --> B["Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày"] B --> C["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] C --> D["Tổ chức, cá nhân"] D --> E["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/8 ngày"] E --> F["Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/8 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày"] F --> G["Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] G -.-> F F --> H["Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)"] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
13	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa 1.009465 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</i>	<i>* Đối với Sở Xây dựng</i> <pre> graph TD A[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] --> B[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] C --> D[Tổ chức, cá nhân] D --> E[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1/4 ngày] F --> G[Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng * Thời gian thực hiện: 2,5 ngày] G -.-> F F --> H[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)] </pre>



TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
14	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh Thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 02 ngày] C -.-> B B --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> I[Tổ chức, cá nhân] I --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for issuing a license for waterway construction projects. It begins with the reception and one-stop service of documents (1/4 day). The process then moves to the Economic or Economic, Infrastructure and Urban Planning Department for assignment (1/4 day) and assessment (1/4 day). This is followed by a 2-day review by the relevant specialist. The process then goes to the District People's Committee (DPC) for processing (1/2 day), assessment (1/4 day), and approval (1/4 day). The final step is the issuance of the license by the District People's Committee (1/4 day), followed by the return of the license to the reception and one-stop service unit (1/4 day), and finally to the applicant/organization.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
15	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa 1.009452 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.</i>	<pre> graph TD A["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] --> B["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày"] B --> C["Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 02 ngày"] C -.-> B B --> D["Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày"] D --> E["Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] E --> F["Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] F --> G["Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày"] G --> H["Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)"] H --> A I["Tổ chức, cá nhân"] --> A </pre> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 02 ngày Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả) Tổ chức, cá nhân

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
16	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh 1.009453 Thời gian thực hiện: <i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Sở Xây dựng trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> <i>- Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.</i>	<pre> graph TD A[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: - Phân công: ¼ ngày - Thẩm định: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị * Thời gian thực hiện: 04 ngày] C -.-> B B --> D[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: ½ ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] E --> F[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] F --> G[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] G --> H[Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp (Trả kết quả)] H --> I[Tổ chức, cá nhân] I --> A </pre>